

NGÀY 2 THÁNG 12. 1990.

Linh Thư.

Trước tôi trong kinh. Thăm Bà Khúc Minh Thư bà tôi.
Còn Bình chưa cùng đức mẹ nhận từ ban ơn Hồng Ân
Sống cho Gia Viên cũ bà được sống đủ trăm
Tuổi. Hết cuộc sống VN là những người. Tao Khố.
và tốt nhất như tôi. Thưa Bà tôi có 2 chuyện
Quang bóng của đời tôi, tôi mong nhờ bà giúp
đó cho tôi Gia của tôi, được toàn nguyên từ có
Chết tôi cũng nhờ ơn bà may mắn, Gi. tôi đã nghe
gia thấy tập Sĩ Quang ở Sài Gòn. Nhờ nhiều gì bà,
Hiện nay tôi đã đi bộ cùng lối biển xưa đến trại
thái hàng ngày 21 tháng 9 - 90. Tôi xưa mừng bà
Hàng g. Hết thiên kiếp xưa chủ của bà. Kinh thưa
Bà Gi. tôi thiếu học mà tôi Phải Cam Khố... Sinh tử
Khủng bà cho tôi. Tôi sợ hãi như sao. Tôi đi lính
Pháp Năm 1948. Đến 1949 tôi làm Hướng dẫn viên tại
Xé. Đến 1953. tôi đến về Bộ tổng tham mưu Quân
lực Việt Nam Cộng Hòa tại Xé cho anh Đoàn anh ty
Bộ Quốc Phòng. Đến năm 1963. tôi đến đi Sĩ Đoàn 18
Đến 1966 tôi bị đưa Ra Sĩ Đoàn 22 Bộ Binh Tổng
Tay Sư nhân. Tôi Ra Trung Đàng 40 Tay Quân
Đông Sơn TAM Quan tôi lấy xe cho Ban Cố vấn Mỹ
Trung Đàng 40 ông Cố vấn tôi tên Paul. Lẽ tôi có
Vật Kỳ Cờo Hiến Hách Ông Cố Vấn cho tôi
Bet Mỹ. Cà Phê và gọi tôi là người Mỹ.

- Năm 1968 ông có bản tờ kê Mỹ báo với tôi là
 Hồ Sơ giấy tờ của tôi ông đem về Mỹ. Hết Rồi
 Nên đến giờ một Đêm Đưa Hàng một túi Bỏ Chạy
 Tôi bị Cổ Đắp Lăm Sau Đưa Bỏ tôi Phải Chịu
 Đao Khổ. Hiện giờ tôi không còn tâm giết nào để
 làm chứng để đưa thanh lọc tôi Đao Khổ đưa
 Tôi muốn Bà Tiêm Hồ Kình tôi là Kình của của
 Ban Cổ Vấn trước kia Tổng Sư Đoàn 22 và
 Trung Đoàn 40 vào 1967-1968. Họ kinh tôi chứng
 thật cho tôi. Rồi đưa cho tôi thanh lọc, tôi được
 Tỉnh cái để gặp con tôi là sẽ đến tôi đây Bà
 tôi trả ơn, rồi tôi cũng báo cả gia đình tôi báo
 Bà. Hiện nay tôi đi có 1 mình đến trại Thái
 Khang nhập trại 21-9-1990. Tổng là Sở Quân Tội
 Trung Sĩ HUYNH KÂN SỬU. Sinh 1928. Quân Số
 48/145.392. Tự Cà Phê. Tầm Quan Đại Đức
 năm 1967-1968. Trung Đoàn 40.
 Thừa Bà hiện nay. Bà Tiêm cho tôi đi chỉ
 ông có bản Mỹ nào coi về lui từ Bình Mỹ còn kẹt
 ở Công Sản VN khi coi lui tại Cốt Mỹ ở VN.
 Bà xin đưa chú Kình tôi. Tôi gửi thư đưa gì tôi
 mong đồng của những người Mỹ Bị giam giữ
 cần thì gặp để tôi thỉnh kẻ chỉ ở trại Thái
 Khang tôi chưa nói hết gì thông hiểu biết
 tôi. Những tình huống vậy bà nên đọc cho tôi

Vợ như Bà tiên vùn con gái tôi có chồng Mỹ - nó cưới
và lập hôn thú đi về Mỹ Năm 1970 - Tây Bùng TAV -
Tên Nguyễn Thị Kiêm Liên Sinh năm 1954, con ông

Huỳnh Văn Sửu. Mẹ Nguyễn Thị Bầy^{Sinh} Năm 1931. Hiện nay
Địa chỉ của con tôi ở
Nguyễn Thị Kiêm Liên.

U.S.A.

Cố người Mỹ ở có 2 đứa con trai tên con nó
là Phức^{ch} Sinh lập bị năm 1984. Đến 1987.
nó tái gia chồng nó người V-N. Tên

Nguyễn Văn Bầy. Nhưng bà làm Phức
cho người đạo khổ Hiện nay lại kết hôn
với đạo khổ. Một liên lạc 3 năm nay. Không
biết chết sống ra sao nhờ bà giúp đỡ.
Con đây là địa chỉ của tôi hiện tại.

Tên: HUYNH VĂN SỬU P.S.T. 08155 / 217#

P.O. BOX 18 - SECTION. PHANAT. NIKHON.

CHON BURI. 20140. THAILAND.

Thưa Bà tôi con nhiều vợ cho Mỹ về VN. nhưng không
Điết ai Đồ Đâu cho tôi mong Bà chiếu cố cho
Tôi qua qua Đạo khổ. Tôi tưởng Bà là bị cứu
Tỉnh thành thật mong Bà. Thường kê cổ Đón...
Mong Bà Tha lỗi.

HUYNH VĂN SỬU.

Huynh Van Suu

H-V-SUU-

V.N. Tôi Bị CỎ LẤP KẾT TỬ 1959 - Đến 1975.
Chỉ NHỜ MỸ THỜI.....



MPS: KHU MINH THO

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS

ASSOCIATION, P.O. BOX 5435,
ARLINGTON, V.A. 22205-0635.

U.S.A.

Air Mail

415

HA VAN. SLD². P. SI 08155.
HQE L217# PC. PAX 18-SECTION.
PHANAT. NIKHON. CHON BURI.
THAILAND

20140.